SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT LÔMÔNÔXỐP TÂY HÀ NỘI

Số: 109/KH-THPTLMNX

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2026 – 2027

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

- Quyết định số 2308/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, áp dụng trong toàn quốc từ năm học 2026 – 2027;

- Công văn số 4069/BGDĐT-GDPT ngày 01/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn; Công văn số 5069/BGDĐT-GDPT ngày 03/8/2026 về tăng cường tổ chức phong trào rèn luyện thể chất và thực hành nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2026–2027; Công văn số 5208/BGDĐT-GDPT ngày 07/8/2026 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026–2027;

- Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 48/2026/TT-BGDĐT ngày 22/8/2026 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục;

- Công văn số 5922/BGDĐT-GDPT ngày 03/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cắt giảm các cuộc thi, hồ sơ, sổ sách, hội họp và báo cáo trung gian trong cơ sở giáo dục;

- Quyết định số 3588/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2025 và Quyết định 185/ QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2026 – 2027;

- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

- Quyết định số 4286/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của UBND Thành phố Hà

Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hà Nội;

- Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 06/7/2026 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học" trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026–2030, định hướng đến năm 2035;

- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Công văn số 4808/SGDĐT-CTTTHSSV ngày 09/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc tăng cường quản lý công tác bán trú tại các cơ sở giáo dục năm học 2026–2027;

- Công văn số 4900/SGDĐT-CTTTHSSV ngày 11/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về hướng dẫn cập nhật, quản lý thực đơn trên hệ thống HanoiCheck và báo cáo công tác bán trú năm học 2026–2027;

- Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong cơ sở giáo dục;

- Kế hoạch số 4773/KH-SGDĐT ngày 09/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc triển khai nhiệm vụ năm học 2026 – 2027 đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông

II. ĐẶC ĐIỂM, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC

1. Đặc điểm tình hình

- Trường THPT Lômônôxốp Tây Hà Nội chính thức được thành lập vào tháng 5/2023 đánh dấu sự hình thành cơ sở thứ 6 của Hệ thống Liên cấp Lômônôxốp trên khắp các phường, xã trong thành phố Hà Nội;

- Được sự quan tâm, sát sao, chỉ đạo kịp thời của Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục tư thục và có yếu tố nước ngoài; của Chủ tịch hội đồng trường, Hội đồng Quản trị Hệ thống Liên cấp Lômônôxốp;

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhiệt tình trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt;

- Cơ sở vật chất khang trang, đầy đủ các phòng chức năng, đảm bảo đầy

đủ điều kiện dạy học, làm việc và giáo dục thể chất, nghệ thuật,..

2. Đặc điểm nhà trường

2.1. Học sinh

Stt	Nội dung	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Tổng toàn trường
1	Số lớp	8	4	6	**18**
2	Số học sinh	239	113	172	**524**
3	Lớp có HS khuyết tật học hòa nhập	0	0	0	**0**
4	Lớp học 2 buổi/ngày	4	4	6	**14**
5	Số học sinh đăng ký bán trú	134	40	49	**223**

2.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ quản lý – giáo viên trong Nhà trường: 70 người. Trong đó: Ban Giám hiệu: 01; Giáo viên: 48; Nhân viên: 21, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Tổng số	*Hình thức tuyển dụng*		*Chia theo trình độ đào tạo*			
			Cơ hữu	Các hợp đồng khác	Đại học	Thạc sỹ	Tiến sỹ	Khác
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	**70**	**47**	**23**	**46**	**16**	**0**	**9**
I	**Cán bộ quản lý**							
1	Hiệu trưởng	1	1	0	1	0	0	0
2	Phó hiệu trưởng	0	0	0	0	0	0	0
II	**Giáo viên**							
1	Ngữ văn	8	7	1	2	5	0	0
2	Lịch sử	2	1	1	2	0	0	0
3	Địa lý	3	2	1	3	0	0	0
4	GDKTPL	3	1	2	2	1	0	0
5	Tiếng Anh	8	4	4	6	2	0	0

Stt	Nội dung	Tổng số	*Hình thức tuyển dụng*		*Chia theo trình độ đào tạo*			
			Cơ hữu	Các hợp đồng khác	Đại học	Thạc sỹ	Tiến sỹ	Khác
6	N.Ngữ khác	0	0	0	0	0	0	0
7	Toán học	8	7	1	5	3	0	0
8	Vật lý	3	3	0	2	1	0	0
9	Hóa học	1	0	1	1	0	0	0
10	Sinh học	1	0	1	1	0	0	0
11	Công nghệ	1	0	1	1	0	0	0
12	Tin học	3	0	3	2	1	0	0
13	GD thể chất	3	2	1	3	0	0	0
14	GD quốc phòng	1	0	1	0	1	0	0
15	Kỹ năng sống	2	0	2	0	2	0	0
16	Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0	0
17	Âm nhạc	1	1	0	1	0	0	0
III	**Nhân viên**							
1	Nhân viên văn thư	1	1	0	1	0	0	0
2	Nhân viên kế toán	1	1	0	1	0	0	0
3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0
4	Nhân viên y tế	1	1	0	0	0	0	0
5	Nhân viên thư viện	1	0	1	1	0	0	0
6	Nhân viên khác	17	15	2	11	0	0	9

- Tổ nhóm chuyên môn:

Stt	Tên tổ	Số lượng (người)
1	Tổ khoa học tự nhiên	17

Stt	Tên tổ	Số lượng (người)
2	Tổ khoa học xã hội	16
3	Tổ tiếng Anh	8
4	Tổ năng khiếu	6
5	Tổ văn phòng	9
6	Tổ bán trú	12

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Hạng mục	Số lượng	Thực trạng	Ghi chú
Phòng học	16 phòng	Khang trang, sạch sẽ; đầy đủ bàn ghế, điều hòa, quạt mát, máy chiếu và thiết bị hỗ trợ dạy học	Đáp ứng tốt yêu cầu dạy học 02 buổi/ngày theo TKB
Phòng bộ môn/phòng chức năng	môn/phòng chức năng 22 phòng bộ môn, phòng chức năng (có thư viện rộng 362 m²)	Cơ bản đầy đủ, được bố trí và trang bị phù hợp, đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục.	Ngoài ra còn có: nhà đa năng 667 m², sân bóng mini 375 m², nhà xe 361 m², sân bóng rổ 812 m²
Khu vực ăn bán trú	01 khu riêng biệt	Khang trang, sạch sẽ, diện tích phù hợp, được bố trí thuận tiện cho học sinh ăn bán trú; bảo đảm vệ sinh và an toàn.	Phục vụ học sinh ăn bán trú giữa hai buổi học.
Khu vực nghỉ trưa	13 phòng	Có phòng nghỉ riêng cho học sinh nam và học sinh nữ; sạch sẽ, thoáng mát, bảo đảm an toàn và điều kiện nghỉ ngơi.	Phục vụ học sinh nghỉ giữa hai buổi học.

Hạng mục	Số lượng	Thực trạng	Ghi chú
Bếp/khu chia suất/khu nhận suất	01 khu bếp riêng biệt và 01 khu sơ chế, chế biến	Khu bếp và phòng ăn có diện tích khoảng 590 m^2, gồm 03 tầng; trang thiết bị tương đối đồng bộ, sạch sẽ, an toàn; thực hiện chia suất theo định lượng.	Chú trọng bảo đảm an toàn thực phẩm và dinh dưỡng cho học sinh; có hệ thống kho, tủ sấy bát đũa và hệ thống bảo quản.
Nước sạch, vệ sinh, thiết bị PCCC	01 bể ngầm 200 m^3; 03 téc nước tầng thượng, tổng dung tích 15 m^3; các phòng vệ sinh riêng biệt và 01 hệ thống PCCC	Có hệ thống nước sạch, hệ thống dẫn nước; khu vệ sinh giáo viên và học sinh bố trí riêng, nam – nữ riêng; thiết bị PCCC được trang bị và kiểm tra định kỳ.	Mới đưa vào sử dụng năm 2025; bảo đảm vệ sinh, an toàn trường học.
Hệ thống CNTT, camera, phần mềm	01 hệ thống mạng, 07 phần mềm, 60 camera	Hệ thống CNTT, Internet, camera và phần mềm quản lý được đầu tư, khai thác hiệu quả; camera giám sát an ninh 24/24.	Phần mềm dùng cho quản lý hành chính và giảng dạy; hỗ trợ công tác quản lý, dạy học và bảo đảm an ninh, an toàn.

- Nhìn chung, cơ sở vật chất của nhà trường khang trang, sạch đẹp, cơ bản đầy đủ và được đầu tư tương đối đồng bộ, đáp ứng tốt yêu cầu tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo thời khóa biểu, các hoạt động giáo dục và tổ chức ăn, nghỉ bán trú cho học sinh;Hệ thống phòng học, phòng chức năng, khu vực ăn – nghỉ, bếp ăn, nước sạch, khu vệ sinh, thiết bị phòng cháy chữa cháy và hệ thống công nghệ thông tin, camera được quan tâm đầu tư, duy trì và sử dụng hiệu quả; Nhà trường bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, sạch sẽ, thuận lợi cho công tác dạy học, chăm sóc và quản lý học sinh.

- Bên cạnh đó, cơ sở vật chất phục vụ dạy học STEM, công nghệ cao và một số phòng chức năng chuyên biệt còn hạn chế; Nhà trường cần tiếp tục rà soát, bổ sung

và hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời gian tới.

2.4. Chất lượng giáo dục năm học 2025 – 2026

a. Kết quả rèn luyện

- Trong năm học 2025–2026, nhà trường chú trọng công tác giáo dục đạo đức, rèn luyện ý thức, kỹ năng sống và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh cho học sinh; Công tác giáo dục được triển khai thường xuyên thông qua các hoạt động giáo dục trên lớp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp và các phong trào thi đua, cụ thể như sau:

STT	Tên lớp	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
		TL (%)	TL (%)	TL (%)	TL (%)
1	Tổng toàn trường	89.58	8.63	1.79	
2	Tổng khối 10	82.35	15.97	1.68	
3	Tổng khối 11	92.05	5.68	2.27	
4	Tổng khối 12	100			

b. Chất lượng giáo dục đại trà

- Nhà trường đã tập trung chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc chương trình, đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường kiểm tra đánh giá và hỗ trợ học sinh còn hạn chế về học tập, kết quả đạt được cụ thể như sau:

STT	Tên lớp	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
		TL (%)	TL (%)	TL (%)	TL (%)
1	Tổng toàn trường	66.37	33.04	0.6	
2	Tổng khối 10	49.58	48.74	1.68	
3	Tổng khối 11	69.89	30.11		
4	Tổng khối 12	100			

c. Chất lượng giáo dục mũi nhọn

- Công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng lực được nhà trường quan tâm, triển khai thông qua các đội tuyển và các cuộc thi, sân chơi trí tuệ, thể thao.

Stt	Cấp độ	Giải	Số HS tham gia	Số HS đạt giải	Giải thưởng			
					Nhất	Nhì	Ba	Khuyến Khích
1	Cấp Trường	Học sinh giỏi cấp trường	60	15	2	2	5	6
2	Cấp Cụm	Olympic khối 10,11	18	8	0	1	3	4
3	Cấp Cụm	Thể thao học sinh cấp Cụm	15	9	3	1	9	0

Năm học 2025–2026, nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện. Chất lượng rèn luyện của học sinh được duy trì ổn định, tỷ lệ học sinh xếp loại Tốt cao; chất lượng giáo dục đại trà cơ bản đáp ứng yêu cầu, tỷ lệ học sinh Chưa đạt thấp. Công tác giáo dục mũi nhọn có chuyển biến tích cực, học sinh tham gia và đạt giải ở nhiều cuộc thi, sân chơi cấp trường và cấp cụm. Những kết quả đạt được là cơ sở quan trọng để nhà trường tiếp tục phát huy những mặt mạnh, đồng thời tập trung khắc phục những hạn chế và nâng cao chất lượng giáo dục trong năm học 2026 – 2027.

2.5. Kết quả xếp loại thi đua năm học 2025 - 2026

- Cá nhân: 100% cán bộ giáo viên nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Tập thể: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

2.6. Điểm mạnh của của nhà trường

- Nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp, cơ bản đồng bộ; hệ thống phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng và các khu vực phục vụ hoạt động giáo dục cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học và giáo dục học sinh;

- Nhà trường đã duy trì ổn định mô hình tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo thời khóa biểu, tạo điều kiện để thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục, tăng cường các hoạt động giáo dục và hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập;

- Nhà trường có điều kiện tổ chức ăn, nghỉ bán trú, với khu bếp, phòng ăn và khu vực nghỉ trưa tương đối đầy đủ, thuận lợi cho việc quản lý, chăm sóc học sinh trong thời gian giữa hai buổi học;

- Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn tương đối đồng đều, nhiều giáo viên có kinh nghiệm, tích cực tiếp cận chương trình, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học mới; các tổ chuyên môn duy trì tinh thần phối hợp, hỗ trợ

nhau trong thực hiện nhiệm vụ;

- Đội ngũ nhân viên, bộ phận phục vụ và bán trú có tinh thần trách nhiệm, phối hợp trong công tác chăm sóc, quản lý và bảo đảm an toàn cho học sinh;

- Học sinh đến từ nhiều địa bàn trên thành phố, phần lớn có ý thức học tập, rèn luyện và chấp hành nội quy nhà trường; nhiều học sinh có năng lực, tích cực tham gia các hoạt động học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao và các cuộc thi;

- Cha mẹ học sinh cơ bản có sự quan tâm và phối hợp với nhà trường, đồng hành trong việc quản lý học tập, nền nếp, sức khỏe và an toàn của học sinh;

- Nhà trường có hệ thống CNTT, Internet, camera và các phần mềm hỗ trợ quản lý, dạy học, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản trị nhà trường và chuyển đổi số.

2.7. Điểm yếu của của nhà trường

- Quy mô học sinh bán trú có thể biến động theo từng giai đoạn, gây khó khăn nhất định trong việc bố trí nhân lực, suất ăn, khu vực nghỉ trưa và tổ chức quản lý học sinh phù hợp với số lượng thực tế;

- Đội ngũ giáo viên có sự chênh lệch về kinh nghiệm xử lý các tình huống sư phạm, công tác quản lý lớp và ứng dụng các phương pháp, công nghệ dạy học mới; một bộ phận giáo viên cần tiếp tục được hỗ trợ, bồi dưỡng để đáp ứng tốt hơn yêu cầu đổi mới;

- Lực lượng giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm khi xử lí tình huống đột xuất;

- Năng lực ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ của đội ngũ chưa hoàn toàn đồng đều, đặc biệt ở việc khai thác các công cụ công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng hỗ trợ dạy học, quản trị giáo dục.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bảo đảm sự phát triển hài hòa về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng sống, sức khỏe tinh thần và ý thức, trách nhiệm công dân;

- Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục an toàn, kỷ cương, dân chủ, thân thiện và hạnh phúc; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật, văn hóa học đường, an toàn giao thông, bảo vệ sức khỏe, an toàn trên môi trường mạng và trách nhiệm với cộng đồng;

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và chuyển đổi số,

khai thác hiệu quả công nghệ thông tin, các nền tảng giáo dục và công cụ trí tuệ nhân tạo phù hợp; tăng cường giáo dục STEM, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp, qua đó nâng cao tính chủ động, sáng tạo và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh;

- Đối với học sinh lớp 12, nhà trường tập trung nâng cao chất lượng ôn tập, tư vấn hướng nghiệp và định hướng lựa chọn sau THPT; đồng thời quan tâm bồi dưỡng học sinh có năng lực, hỗ trợ học sinh còn hạn chế, giảm khoảng cách về kết quả học tập và bảo đảm cơ hội tiến bộ cho từng học sinh;

- Nhà trường đồng thời tổ chức ăn, nghỉ bán trú giữa hai buổi học theo hướng an toàn, khoa học, nền nếp; chú trọng chất lượng bữa ăn, vệ sinh an toàn thực phẩm, sức khỏe, an toàn và quản lý học sinh trong thời gian bán trú, tạo điều kiện để học sinh học tập liên tục trong ngày;

- Nhà trường tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo thời khóa biểu, bảo đảm thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ chương trình, đồng thời sử dụng hiệu quả thời gian học tập tại trường để tăng cường củng cố kiến thức, phát triển năng lực, tổ chức hoạt động giáo dục, trải nghiệm, hướng nghiệp và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Thực hiện chương trình và nâng cao chất lượng dạy học

- 100% môn học và hoạt động giáo dục được thực hiện đúng Chương trình GDPT 2018, kế hoạch giáo dục nhà trường và thời khóa biểu đã được phê duyệt;

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực, tính chủ động và khả năng vận dụng kiến thức của học sinh;

- Thực hiện phân hóa trong dạy học; quan tâm hỗ trợ học sinh còn hạn chế và bồi dưỡng học sinh có năng lực;

- Kết quả đề ra gồm:

Nội dung	Mục tiêu	Ghi chú
Chất lượng giáo dục đạo đức	100 % hạnh kiểm khá, tốt	
Chất lượng giáo dục đại trà	80% học lực khá, tốt	
Chất lượng giáo dục mũi nhọn	- Có học sinh đạt giải HSG Thành phố; - Có học sinh tham gia giao lưu học thuật cấp cụm.	
Xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ	100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo.	
Danh hiệu thi đua	Cờ thi đua tiên tiến của thành phố	

2.2. Tổ chức học 01 buổi/ ngày và 02 buổi/ ngày

- Năm học 2026 – 2027, nhà trường tổ chức dạy học theo hai mô hình: 01 buổi/ngày và 02 buổi/ngày, phù hợp với điều kiện thực tế về đội ngũ, cơ sở vật chất, thời khóa biểu và nhu cầu đăng ký của học sinh, cha mẹ học sinh;

- Đối với các lớp học 02 buổi/ngày: bảo đảm thực hiện đầy đủ các tiết học buổi sáng và buổi học thứ hai theo thời khóa biểu; thực hiện đúng chương trình, tiến độ và yêu cầu cần đạt;

- Đối với các lớp học 01 buổi/ngày: bảo đảm thực hiện đầy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018, đúng thời lượng, tiến độ và yêu cầu cần đạt của chương trình;

- Việc tổ chức các lớp học 01 buổi/ngày và 02 buổi/ngày được thực hiện công khai, minh bạch, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của học sinh, cha mẹ học sinh;

- Đối với các lớp học 02 buổi/ngày, buổi học thứ hai được sử dụng để củng cố, hỗ trợ học sinh; phụ đạo học sinh còn hạn chế; bồi dưỡng học sinh có năng lực; tổ chức giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, phát triển năng lực số, ngoại ngữ, hướng nghiệp, trải nghiệm và các hoạt động giáo dục phù hợp;

- Không tổ chức dạy trước chương trình, không biến buổi học thứ hai thành dạy thêm dưới bất kỳ hình thức nào.

2.3. Tổ chức bán trú, chăm sóc học sinh

- Tổ chức ăn, nghỉ bán trú an toàn, nền nếp, khoa học; bảo đảm vệ sinh, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm.

- Quản lý chặt chẽ học sinh trong thời gian giữa hai buổi học;

- 100% thực đơn bán trú được quản lý theo quy định; thực hiện cập nhật, lưu trữ và báo cáo theo yêu cầu trên Hệ thống HanoiCheck.

2.4. Giáo dục toàn diện và môi trường an toàn

- Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, hướng nghiệp, STEM, an toàn trên môi trường mạng và chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, kỷ cương, thân thiện và hạnh phúc.

2.5. Chất lượng lớp 12 và phát triển đội ngũ

- Tăng cường ôn tập, tư vấn hướng nghiệp và hỗ trợ học sinh lớp 12; nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp THPT.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, AI và bồi dưỡng chuyên môn,

nghiệp vụ cho đội ngũ.

2.6 Chuyển đổi số, phát triển đội ngũ và nâng cao hiệu quả quản trị

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo phù hợp và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường.

IV. KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC VÀ KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2026 - 2027

(Phụ lục 1)

2. Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của khối/ lớp

(Phụ lục 2)

Thống kê môn học/hoạt động giáo dục theo CT 2018

**** Các môn học lựa chọn***

Các môn học lựa chọn	Số lớp	Số học sinh	Số tiết thực hiện trong HKI	Số tiết thực hiện trong HKII
1. Địa Lý	18	524	36	34
2. GDKTPL	17	496	36	34
3. Vật lí	18	524	36	34
4. Hóa học	01	28	36	34
5. Sinh học	0	0	0	0
6. Mỹ thuật	0	0	0	0
7. Âm nhạc	0	0	0	0
8. Tin học	18	524	36	34
9. Công nghệ	0	0	0	0

**** Cụm Chuyên đề học tập lựa chọn***

Cụm chuyên đề các môn	Số lớp	Số học sinh	Số tiết thực hiện trong HKI	Số tiết thực hiện trong HKII
Toán – lý – Hóa	01	28	18	17
Toán – Văn – Lý	5	145	18	17
Toán – Văn – Địa	12	351	18	17

3. Biên chế lớp

a) Môn học bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm, Giáo dục địa phương.

b) Tổ hợp môn lựa chọn và chuyên đề học tập theo từng lớp:

Stt	Lớp	Nhóm môn học	Tổ hợp môn học lựa chọn	Cụm CĐ học tập (105 tiết/năm)	Hình thức học
1	10A1	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Lý	02 buổi/ ngày
2	10A2	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	
3	10A3	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	
4	10A4	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	
5	10A5	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	01 buổi/ ngày
6	10A6	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	
7	10A7	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	
8	10A8	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	
9	11A1	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	02 buổi/ ngày
10	11A2	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	
11	11A3	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	
12	11A4	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	
13	12A1	2	Lí, Hóa, Địa, Tin	Toán, Lí, Hóa	02 buổi/ ngày
14	12A2	1	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Địa	
15	12A3	3	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Lí	
16	12A4	3	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Lí	
17	12A5	3	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Lí	
18	12A6	3	Lí, Địa, Tin, GDKTPL	Toán, Văn, Lí	

4. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục

4.1. Kế hoạch sử dụng nhân sự

Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường phân công nhiệm vụ cụ thể cho

từng thành viên Ban Giám hiệu, các tổ trưởng chuyên môn; duyệt phân công giáo viên giảng dạy các lớp; lựa chọn giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để giảng dạy theo Chương trình GDPT 2018; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhân viên theo vị trí việc làm.

4.2. Kế hoạch đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Đầu mỗi năm học, nhà trường đều lập kế hoạch sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm hỗ trợ, phục vụ tốt nhất cho công tác giảng dạy và giáo dục toàn diện học sinh.

4.3. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

- Bên cạnh công tác bồi dưỡng học sinh có năng lực, nhà trường tăng cường hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ và các hoạt động phát triển toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, phòng học bộ môn, phòng thực hành, thí nghiệm; ưu tiên các môn Vật lí, Hóa học, Tin học và các hoạt động STEM/STEAM. Tiếp tục xây dựng cảnh quan xanh – sạch – đẹp – an toàn, tạo môi trường sư phạm lành mạnh.

- Có kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng, bổ sung kịp thời thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới; tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên phụ trách thiết bị.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp 1: Thực hiện chương trình và nâng cao chất lượng dạy học

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bảo đảm đúng Chương trình GDPT 2018, đúng tiến độ, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh;

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; tăng cường hoạt động thực hành, vận dụng kiến thức, giải quyết vấn đề và liên hệ thực tiễn;

- Thực hiện dạy học phân hóa; rà soát kết quả học tập của từng lớp, từng nhóm đối tượng để có giải pháp phụ đạo học sinh còn hạn chế, bồi dưỡng học sinh có năng lực, nâng cao chất lượng đại trà và mũi nhọn;

- Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; chú trọng chia sẻ học liệu, kinh nghiệm và các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học.

2. Giải pháp 2: Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình; chú

trọng đánh giá khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn, tư duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề và năng lực tự học của học sinh; hạn chế yêu cầu ghi nhớ máy móc, học thuộc lòng;

- Thực hiện hài hòa giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ, giữa nhận xét và cho điểm; kết hợp linh hoạt các hình thức đánh giá phù hợp với đặc thù môn học và đối tượng học sinh;

- Xây dựng ma trận, bản đặc tả và đề kiểm tra định kỳ (giữa kỳ, cuối kỳ) bám sát cấu trúc định dạng đề thi Tốt nghiệp THPT từ năm 2025, năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chú trọng đánh giá năng lực tư duy, giải quyết vấn đề và hạn chế học vẹt, học tủ;

- Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kế hoạch dạy học, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; kịp thời hỗ trợ học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt, đồng thời phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng lực;

- Tăng cường xây dựng ma trận, bản đặc tả, ngân hàng câu hỏi và ngân hàng đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình; bảo đảm mức độ nhận thức phù hợp, phân hóa hợp lý và thống nhất trong tổ chuyên môn;

- Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng tăng cường thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập, thuyết trình, dự án và các nhiệm vụ vận dụng phù hợp với đặc thù từng môn học;

- Khuyến khích các tổ chuyên môn thống nhất nội dung, cấu trúc và yêu cầu kiểm tra; tổ chức phân tích kết quả sau mỗi đợt kiểm tra để xác định những nội dung học sinh còn yếu, từ đó đề ra giải pháp nâng cao chất lượng;

- Khai thác hiệu quả dữ liệu kết quả học tập và rèn luyện của học sinh để theo dõi sự tiến bộ của từng cá nhân, từng lớp và từng khối; phục vụ công tác quản trị nhà trường và điều chỉnh hoạt động dạy học;

- Đối với học sinh lớp 12, tăng cường kiểm tra, khảo sát theo từng giai đoạn; phân tích kết quả theo từng môn, từng nhóm học sinh để xây dựng kế hoạch ôn tập, phụ đạo và bồi dưỡng phù hợp, góp phần nâng cao kết quả thi tốt nghiệp THPT.

- Thực hiện lưu trữ, quản lý và sử dụng dữ liệu kiểm tra, đánh giá đúng quy định, bảo đảm an toàn, chính xác và bảo mật thông tin học sinh;

- Đảm bảo 100% học sinh trong toàn trường tham gia 03 đợt khảo sát chung toàn Thành phố.

3. Giải pháp 3: Tổ chức dạy học 02 buổi/ ngày

- Xây dựng phương án quản lý học sinh phân luồng rõ ràng giữa nhóm lớp

01 buổi và 02 buổi: Quy định rõ giờ giấc ra vào cổng trường đối với học sinh học 1 buổi sau khi tan học; bố trí khu vực sinh hoạt, ăn nghỉ trưa riêng biệt, an toàn cho học sinh bán trú và học sinh học 2 buổi; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông khu vực cổng trường vào các khung giờ tan học lệch nhau giữa các khối/lớp;

- Việc phân chia lớp học 01 buổi/ngày và 02 buổi/ngày được thực hiện trên cơ sở nguyện vọng, đơn đăng ký tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, đồng thời căn cứ vào điều kiện thực tế về đội ngũ, phòng học và cơ sở vật chất của nhà trường; đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định, không cào bằng và không gây áp lực cho người học;

- Duy trì ổn định việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo thời khóa biểu, bảo đảm học sinh thực hiện đầy đủ các tiết học, đúng chương trình, đúng tiến độ; việc tổ chức dạy học phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và nhu cầu học tập của học sinh;

- Tổ chức hiệu quả buổi học thứ hai đối với các lớp học 02 buổi/ngày, tập trung củng cố, hỗ trợ học sinh đáp ứng yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018; phụ đạo học sinh còn hạn chế, bồi dưỡng học sinh có năng lực; nghiên cứu khoa học, phát triển năng lực số, ngoại ngữ, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ học thuật, văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao và các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Không tổ chức dạy trước chương trình, không biến buổi học thứ hai thành dạy thêm dưới bất kỳ hình thức nào;

- Gắn việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày với công tác quản lý, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho học sinh trong suốt thời gian ở trường; phối hợp chặt chẽ giữa Ban Giám hiệu, giáo viên, giáo viên chủ nhiệm, nhân viên và các bộ phận liên quan trong quản lý nền nếp, sĩ số, sức khỏe và an toàn học sinh. Đối với học sinh có nhu cầu, nhà trường tổ chức ăn, nghỉ bán trú giữa hai buổi học theo quy định, bảo đảm vệ sinh, dinh dưỡng và an toàn;

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, căn cứ kết quả học tập, rèn luyện, mức độ đáp ứng nhu cầu của học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường để kịp thời điều chỉnh nội dung, hình thức tổ chức và các điều kiện bảo đảm; tránh gây quá tải, bảo đảm thiết thực, hiệu quả và phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh.

4. Giải pháp 4: Nâng cao chất lượng ôn tập, chuẩn bị tốt cho Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027

- Thường xuyên tổ chức khảo sát, kiểm tra theo từng giai đoạn, phân tích kết quả để điều chỉnh nội dung và phương pháp ôn tập;

- Tăng cường phối hợp giữa giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh trong việc theo dõi, hỗ trợ học sinh;

- Đẩy mạnh tư vấn hướng nghiệp, lựa chọn môn thi và định hướng sau THPT phù hợp với năng lực, nguyện vọng của học sinh;

- Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, hồ sơ và tổ chức thi, bảo đảm kỳ thi diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy định.

5. Giải pháp 5: Nâng cao chất lượng dạy học các môn học và hoạt động giáo dục

- Thực hiện Kế hoạch số 259/KH-UBND của UBND Thành phố Hà Nội: Nhà trường đăng ký và xây dựng lộ trình triển khai Mô hình môi trường sử dụng Tiếng Anh tăng cường/đại trà trong năm học 2026 – 2027; đẩy mạnh việc dạy học các môn Tự nhiên/kỹ năng bằng Tiếng Anh, thành lập các Câu lạc bộ Ngoại ngữ và tổ chức các ngày hội ngôn ngữ định kỳ cho học sinh;

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tăng cường vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn;

- Tổ chức dạy học phù hợp với đặc thù từng môn học, chú trọng giáo dục lịch sử, văn hóa, pháp luật, trách nhiệm công dân, kỹ năng sống và các nội dung gắn với thực tiễn;

- Tổ chức hiệu quả hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, câu lạc bộ, văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, tạo môi trường để học sinh phát triển toàn diện;

- Thực hiện dạy học phân hóa, quan tâm hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt, đồng thời phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng lực, năng khiếu;

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học, dự giờ, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm; thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả để kịp thời điều chỉnh nội dung, phương pháp và các điều kiện tổ chức dạy học.

6. Giải pháp 6: Phát triển giáo dục toàn diện

- Tổ chức linh hoạt các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, hướng nghiệp, câu lạc bộ và hoạt động tập thể; tích hợp phù hợp nội dung giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục, không làm phát sinh áp lực, quá tải cho học sinh;

- Tăng cường giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học và chăm sóc sức khỏe, chú trọng dinh dưỡng, sức khỏe tinh thần, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích và tự bảo vệ;

- Lồng ghép giáo dục cảm xúc – xã hội, kỹ năng sống, phòng chống bạo lực,

xâm hại và các nguy cơ trên môi trường mạng; chú trọng hỗ trợ tâm lý, phát hiện sớm và hỗ trợ học sinh khi có khó khăn;

- Tăng cường phối hợp giữa Ban Giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, Đoàn Thanh niên, cha mẹ học sinh và các lực lượng liên quan trong quản lý, giáo dục và hỗ trợ học sinh.

7. Giải pháp 7: Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Xây dựng chương trình hướng nghiệp phù hợp với từng khối lớp; giúp học sinh tự đánh giá năng lực, sở trường, trải nghiệm nghề nghiệp và cập nhật thông tin về thị trường lao động, ngành nghề mới, xu hướng ứng dụng AI;

- Phối hợp tổ chức học sinh tham gia Ngày hội Tư vấn tuyển sinh – hướng nghiệp do Vụ Giáo dục Đại học, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp tổ chức;

- Tổ chức tư vấn tuyển sinh khách quan, chính xác, công khai và phù hợp, giúp học sinh lớp 12 lựa chọn môn thi, ngành học, trường học và phương án sau tốt nghiệp phù hợp với năng lực, sở trường và nguyện vọng;

- Quan tâm tư vấn đối với học sinh chưa xác định rõ định hướng hoặc gặp khó khăn trong học tập, hỗ trợ lựa chọn phương án học tập và nghề nghiệp phù hợp;

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – giáo viên chủ nhiệm – giáo viên bộ môn – cha mẹ học sinh – học sinh trong công tác hướng nghiệp, tuyển sinh và định hướng sau THPT.

8. Giải pháp 8: Công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, tham gia các phòng trào, hội thi

8.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung.

8.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục

- Triển khai hiệu quả việc lập, quản lý và lưu trữ hồ sơ số, sổ sách điện tử

trong nhà trường; thực hiện nghiêm túc Công văn số 5922/BGDĐT-GDPT, tuyệt đối không duy trì song song cả bản giấy và bản điện tử đối với cùng một loại hồ sơ/sổ sách; không phát sinh các cuộc thi, hội thi hình thức và báo cáo trung gian không cần thiết;

- Cử giáo viên tham gia tốt việc bồi dưỡng giáo viên, hội nghị giáo vụ theo kế hoạch của Sở và Cụm trưởng. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, các hoạt động giáo dục; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường;

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cho cán bộ quản lí, giáo viên cốt cán; triển khai tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên;

- Tổ chức Hội giảng giáo viên chào mừng ngày 20/11, lựa chọn giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp Cụm (sẽ có kế hoạch riêng).

- Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo Chương trình GDPT 2018;

- Xây dựng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm có chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, luôn phát huy tính tích cực tự giác, chủ động của học sinh, gần gũi động viên tạo sự hứng thú và tự tin cho học sinh trong học tập.

9. Giải pháp 9: Công tác thi đua, khen thưởng

- Xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể, rõ ràng, phù hợp với từng đối tượng, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, gắn với nhiệm vụ dạy học, giáo dục, rèn luyện học sinh và xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, sáng tạo;

- Thực hiện đánh giá, xếp loại thi đua khách quan, công bằng, đúng quy định; chú trọng kết quả thực chất, hạn chế bệnh thành tích;

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng giáo viên, nhân viên và học sinh có thành tích, có tiến bộ hoặc có đóng góp tích cực; đồng thời coi trọng việc động viên sự cố gắng của từng cá nhân;

- Gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện nội quy, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, ý thức phối hợp và chất lượng công việc của giáo viên, nhân viên và học sinh;

- Tăng cường tuyên truyền, nhân rộng gương điển hình, mô hình và cách làm hiệu quả, tạo động lực phấn đấu và xây dựng văn hóa tích cực trong nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1.Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm chỉ đạo chung và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường; chỉ đạo công tác chuyên môn, tổ chức cán bộ, công tác chủ nhiệm, bồi dưỡng học sinh giỏi, sử dụng và phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch trong năm học.

2. Tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức triển khai và giám sát việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trong tổ; xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, điều hành sinh hoạt chuyên môn, phối hợp kiểm tra, đánh giá và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học.

3. Giáo viên, nhân viên

- Giáo viên thực hiện đầy đủ kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục theo phân công; chủ động đổi mới phương pháp, kiểm tra đánh giá, hỗ trợ học sinh và phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục, quản lý và định hướng học tập cho học sinh.;

- Nhân viên thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm và sự phân công của nhà trường; phối hợp bảo đảm các điều kiện phục vụ hoạt động dạy học, giáo dục, chăm sóc, quản lý, an toàn và sức khỏe học sinh.

4. Giáo viên chủ nhiệm

Theo dõi tình hình học tập, rèn luyện, sức khỏe và nền nếp của học sinh; phối hợp với giáo viên bộ môn, cha mẹ học sinh và các bộ phận liên quan để kịp thời hỗ trợ, giáo dục và định hướng cho học sinh

5. Đoàn thanh niên

Tổ chức và phối hợp triển khai các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, kỹ năng sống, trải nghiệm, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các phong trào học sinh; góp phần xây dựng môi trường giáo dục tích cực, an toàn và lành mạnh.

6. Các tổ chức, bộ phận và các nhân liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch giáo dục nhà trường; bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả và chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công.

7. Chế độ kiểm tra, đánh giá

Ban Giám hiệu tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất việc thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn, điều chỉnh nội dung và giải pháp phù hợp; tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Thành viên HĐT (để biết);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LÔMÔNÔXÔP TÂY HÀ NỘI

Nguyễn Thế Hùng

Phê duyệt của Hội đồng trường

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Đỗ Trí Dũng

Phụ lục 1

KHUNG KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2026 - 2027
(Đính kèm Kế hoạch số giáo dục nhà trường năm học 2026 - 2027)

A. KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC

Thực hiện phân phối chương trình, kế hoạch dạy học theo đúng quy định của Bộ và Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội về kế hoạch thời gian năm học.

Năm học có 35 tuần thực học đối với trường THPT công lập, học kỳ I bố trí 18 tuần, học kỳ II bố trí 17 tuần.

STT	Nội dung	Ngày dự kiến
1	Ngày tựu trường	03/8
2	Ngày khai giảng	05/9
3	Ngày bắt đầu học kì I	17/8
4	Kết thúc học kì	08/01
5	Ngày nghỉ học kì I	15/01
6	Ngày bắt đầu học kì II	11/01
7	Kết thúc học kì II	21/05
8	Kết thúc năm học	24/05
9	Thi THPT 2027 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT	

B. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HÀNG THÁNG

1. Tháng 8/2026

- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn và các lớp tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên;

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng của Sở (nếu có);

- Chuẩn bị các điều kiện cho Ngày tựu trường – Lễ Khai giảng năm học 2026 – 2027;

- Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch giáo dục, phê duyệt các kế hoạch cho năm học mới;

- Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học của bộ môn và các

hoạt động giáo dục bắt buộc;

- Thực hiện thực học theo biên chế năm học mới theo quy định Khung thời gian năm học 2026 – 2027;

- Bồi dưỡng học sinh tham gia Cuộc thi học sinh giỏi thành phố lớp 12 các môn văn hóa;

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của Thủ đô và đất nước.

2. Tháng 9/2026

- Tổ chức Lễ Khai giảng đầu năm học 2026 – 2027;

- Tổ chức tốt "Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm";

- Phát động tháng An toàn giao thông và tổ chức ký cam kết về phòng chống ma tuý, tội phạm, phòng chống dịch bệnh, Giáo dục trật tự An toàn giao thông.

Kiểm tra về triển khai công tác giáo dục An toàn giao thông;

- Cử học sinh tham gia thi học sinh giỏi thành phố lớp 12 các môn văn hóa;

- Tổ chức chương trình Vui Tết Trung thu năm 2026;

- Xây dựng các kế hoạch và báo cáo đầu năm học 2026 – 2027;

- Họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, triển khai các hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh;

- Tiếp tục cập nhật số liệu số liệu trên phần mềm hệ thống phổ cập giáo dục;

- Tham gia chuyên đề chuyên môn cấp Thành phố theo kế hoạch chung cấp THPT.

3. Tháng 10/2026

- Tổ chức Hội nghị Giáo viên – nhân viên; Hội nghị Công đoàn năm học 2026 – 2027;

- Tổ chức kiểm tra giữa học kỳ I;

- Đón đoàn kiểm tra chuyên môn của Sở (nếu có);

- Tổ chức Hội giảng giáo viên chào mừng ngày 20/11;

- Tổ chức Đại hội Đoàn trường nhiệm kỳ 2026 – 2027;

- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn toàn diện toàn Nhà trường;

- Tham gia tập huấn giáo vụ do Cụm 10 tổ chức;

- Tổ chức các chuyên đề, chủ đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch;

- Tham gia chuyên đề Thành phố môn Lịch sử, Địa lí;;

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ (Theo kế hoạch hướng dẫn của Sở).

4. Tháng 11/2026

- Cử giáo viên tham dự Hội thi Giáo viên Giỏi cấp cụm số 10;

- Đón đoàn kiểm tra chuyên môn của Sở (nếu có);

- Phát động phong trào hoạt động văn hóa, văn nghệ và phong trào thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11;

- Lên kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11;

- Tham gia chuyên đề Thành phố môn Toán học, Hóa học;

- Lên kế hoạch và tổ chức Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.

5. Tháng 12/2026

- Tổ chức kiểm tra Học kỳ I;

- Tổ chức hoạt động giáo dục truyền thống nhân ngày 22/12;

- Đón đoàn kiểm tra chuyên môn của Sở (nếu có);

- Tham gia chuyên đề Thành phố môn Vật lí, Giáo dục kinh tế và Pháp luật, Giáo dục quốc phòng và An ninh;

- Tổ chức giao lưu học thuật trong Nhà trường;

- Học sinh khối 11, 12 tham gia khảo sát chung toàn thành phố lần 1.

6. Tháng 01/2027

- Nộp báo cáo sơ kết học kỳ I, thực hiện kế hoạch giáo dục học kỳ II;

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh học kỳ I;

- Tham gia khảo sát học sinh theo lịch Cụm 10 (nếu có);

- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn toàn diện toàn Nhà trường lần 2;

- Tham gia chuyên đề Thành phố môn Tin học, Giáo dục thể chất.

7. Tháng 02/2027

- Tham gia chuyên đề Thành phố môn tiếng Anh, Ngữ văn;

- Tổ chức Tuần lễ Tết Việt;

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm thành lập Đảng 3/2;

- Nghỉ tết Nguyên đán;

- Tổ chức chủ đề hoạt động hướng nghiệp.

8. Tháng 03/2027

- Tổ chức kiểm tra giữa học kỳ II;

- Tổ chức tốt ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3;

- Phát động phong trào thi đua Chào mừng kỷ niệm 96 ngày thành lập Đoàn;

- Hoạt động văn hoá, văn nghệ - thể dục, thể thao chào mừng kỷ niệm 96 năm ngày Thành lập Đoàn và ngày Thể thao Việt Nam;

- Cử học sinh tham dự giao lưu học thuật các môn văn hóa lớp 10, 11 cấp cụm;

- Tham gia chuyên đề Thành phố môn Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Giáo dục địa phương;

- Lên kế hoạch và tổ chức Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường;

- Học sinh khối 10, 12 tham gia khảo sát chung toàn thành phố lần 2.

9. Tháng 4/2027

- Tham dự Hội nghị hướng dẫn chuyên môn chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2027;

- Kiểm tra học kỳ II;

-Rà soát hồ sơ, dữ liệu, điều kiện dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027;

- Tổ chức học sinh đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027;

- Tuyển sinh đầu cấp.

10. Tháng 5/2027

- Đón đoàn kiểm tra hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027;

- Khối 12 tham gia khảo sát chung toàn thành phố lần 3;

- Hoàn thành chương trình, kiểm tra đánh giá, kết thúc chương trình; Tổng kết năm học;

- Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh cuối năm học 2026 – 2027;

- Xây dựng kế hoạch hoạt động hè;

- Hoàn thành hồ sơ số;

- Tuyển sinh đầu cấp.

11. Tháng 6/2027

- Nộp báo cáo tổng kết năm học;

- Tham gia các hoạt động liên quan đến kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027;

- Triển khai hoạt động hè;

- Niêm phong, lưu trữ các hồ sơ.

12. Tháng 7/2027

- Tổ chức hoạt động hè theo kế hoạch;

- Tổ chức tự đánh giá cơ sở giáo dục;

- Thực hiện các hoạt động liên quan đến kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027;

- Triển khai các hoạt động bồi dưỡng giáo viên.